TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77 /2018/QĐST- HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78 /2018 / TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018 về việc "*Ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hải Y, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn L1, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mưc thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hải Y và anh Bùi Văn H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung*: Chị Lê Thị Hải Y và anh Bùi Văn H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung:* Chị Lê Hải Y và anh Bùi Văn H không có tài sản chung, không vay nợ chung và không ai nợ anh chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án gải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Lê Thị Hải Y tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005428 ngày 27 tháng 7 năm 2018. Trả lại cho chị Lê Thị Hải Y số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Dung

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 65/2018/QĐST-HNGĐ

Hương Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc "*Ly hôn*" giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Thơm, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn Kim Cương 1, xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh;

Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng Ánh, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Số nhà 99, đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mưc thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ con chung*: Chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung:* Chị Đinh Thị Thơm và anh Nguyễn Trọng Ánh không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án gải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Đinh Thị Thơm tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004512 ngày 02 tháng 7 năm 2018. Trả lại cho chị

Đinh Thị Thơm số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Kim 1 (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,vp.

Nguyễn Mạnh Cường